*Ngày dạy: 28/9/2023*

**Tiếng Việt**

**LUYỆN TỪ VÀ CÂU: LUYỆN TẬP VỀ DANH TỪ**

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT**

**1. Kiến thức**

Sau bài học này, HS sẽ:

* Sắp xếp được danh từ thành các nhóm.
* Phân biệt được các danh từ riêng chỉ tên người, tên địa lí.
* Viết được đoạn văn về một người chăm chỉ học tập hoặc ham thích lao động; chỉ ra được các danh từ chung, danh từ riêng trong đoạn văn đã viết.

**2. Năng lực**

***Năng lực chung:***

* *Năng lực giao tiếp, hợp tác:* Trao đổi, thảo luận để thực hiện các nhiệm vụ học tập.
* *Năng lực giải quyết vấn đề và sáng tạo:* Sử dụng các kiến thức đã học ứng dụng vào thực tế, tìm tòi, phát hiện giải quyết các nhiệm vụ trong cuộc sống.

***Năng lực riêng:*** Hình thành, phát triển năng lực ngôn ngữ và năng lực văn học.

**3. Phẩm chất**

* Bồi dưỡng phẩm chất chăm chỉ, trách nhiệm thông qua hoạt động học tập và hợp tác với bạn bè.

**II. PHƯƠNG PHÁP VÀ HÌNH THỨC TỔ CHỨC DẠY HỌC**

**1. Phương pháp dạy học**

* Thuyết trình, đàm thoại, thảo luận nhóm.

**2. Hình thức tổ chức dạy học**

* Hoạt động độc lập, hoạt động nhóm, hoạt động lớp.

**III. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC**

* Bài giảng trình chiếu.
* Giấy A4.
* Máy tính, tivi.

**IV. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY VÀ HỌC**

|  |  |
| --- | --- |
| **HOẠT ĐỘNG CỦA GV** | **HOẠT ĐỘNG CỦA HS** |
| **A. HOẠT ĐỘNG KHỞI ĐỘNG**  **a. Mục tiêu:** Tạo tâm thế hứng thú cho HS từng bước làm quen với bài học.  **b. Cách tiến hành**  ***\* Kiểm tra bài cũ***  - GV mời đại diện 1 – 2 HS phân biệt danh từ chung và danh từ riêng. Các HS khác lắng nghe, nhận xét, bổ sung (nếu có).  - GV nhận xét, đánh giá, khích lệ HS.  ***\* Giới thiệu bài***  - GV giới thiệu bài mới cho HS:  *Ở bài trước, chúng ta đã biết phân biệt danh từ chung và danh từ riêng. Hôm nay, chúng ta tiếp tục ôn luyện về danh từ, phân biệt danh từ riêng dùng viết tên người và tên địa lí Việt Nam.*  - GV ghi tên bài học: ***Luyện tập về danh từ.***  **B. HOẠT ĐỘNG HÌNH THÀNH KIẾN THỨC**  **Hoạt động 1: Tìm và sắp xếp các danh từ chung vào nhóm thích hợp (BT1)**  **a. Mục tiêu:** Thông qua hoạt động, HS tìm và sắp xếp được các danh từ chung vào nhóm thích hợp.  **b. Cách tiến hành**  - GV mời 1 – 2 HS đọc yêu cầu của BT1: *Tìm và xếp các danh từ trong đoạn văn đã cho vào nhóm thích hợp.*  - GV cho HS hoạt động nhóm, tìm danh từ và xếp danh từ vào các nhóm.    - GV mời đại diện 1 – 2 nhóm HS báo cáo kết quả. Các HS khác lắng nghe, nhận xét, bổ sung (nếu có).  - GV nhận xét, đánh giá và chốt đáp án:  *Các danh từ trong đoạn văn:*  *+ Chỉ người: hàng xóm, người, cụ, phụ lão, bạn, học sinh.*  *+ Chỉ vật: chuồng, mái, nhà, (làn) khói, bếp, đầu làng, đồng, vải thiều, bãi.*  *+ Chỉ con vật: gà, (con) lợn.*  *+ Chỉ thời gian: buổi sáng, hôm nay, Chủ nhật.*  **Hoạt động 2: Xếp các danh từ riêng vào nhóm thích hợp (BT2)**  **a. Mục tiêu:** Thông qua hoạt động, HS xếp được các danh từ riêng vào nhóm thích hợp.  **b. Cách tiến hành**  - GV cho HS đọc yêu cầu của BT2: *Xếp danh từ riêng trong các câu đưới đây vào nhóm thích hợp.*    - GV cho HS thảo luận nhóm, thực hiện yêu cầu BT2.  - GV mời đại diện 1 – 2 nhóm HS báo cáo kết quả trước lớp. Các nhóm khác lắng nghe, nhận xét, bổ sung (nếu có).  - GV nhận xét, đánh giá và chốt đáp án:   |  |  | | --- | --- | | ***Tên người*** | ***Tên địa lí*** | | *Nguyễn Hiền, Trần Thái Tông.* | *Dương A, Nam Thắng, Nam Trực, Nam Định.* |   - GV hỏi thêm: *Khi viết danh từ chỉ tên riêng người, hay địa lí Việt Nam, cần phải chú ý điều gì?*  **Hoạt động 3: Viết đoạn văn (BT3)**  **a. Mục tiêu:** Thông qua hoạt động, HS chỉ ra được danh từ chung và danh từ riêng đã sử dụng trong bài viết của mình.  **b. Cách tiến hành**  - GV cho HS đọc yêu cầu của BT3: *Viết đoạn văn (4 – 5 câu) về một người chăm chỉ học tập hoặc ham thích lao động*, hoạt động độc lập, viết đoạn văn vào vở.  - GV mời đại diện 1 – 2 HS báo cáo kết quả trước lớp. Các HS khác lắng nghe, nhận xét.  - GV yêu cầu HS xác định danh từ riêng, danh từ chung trong 1 – 2 câu của đoạn văn.  - GV nhận xét, đánh giá.  *Gợi ý:*  *Hoa là cô bé dễ thương, ngoan ngoãn nhất ngõ nhà em. Hằng ngày, Hoa thường dậy rất sớm cùng bà nội quét dọn sân, vườn và cả ngõ chung của mấy nhà nữa. Sau khi ăn sáng xong, bạn còn kịp giúp bố mẹ rửa bát đĩa nữa rồi mới đến trường. Ở lớp, cô giáo luôn khen Hoa là chăm chỉ và có thành tích học tập tốt. Ngoài giờ học ở lớp, bạn còn tham gia câu lạc bộ “Em yêu tiếng Việt” của trường. Hoa đúng là một cô bé chăm chỉ.*  **\* CỦNG CỐ**  - GV hướng dẫn HS tự nhận xét về tiết học: những điều đáng khen, những điều cần rút kinh nghiệm về tinh thần, thái độ của HS; những kiến thức đã thu nhận được qua bài học, những kiến thức mong muốn được biết thêm.  - GV tổng hợp ý kiến của HS, nhận xét, đánh giá tiết học, biểu dương và nhắc nhở một số HS.  **\* DẶN DÒ**  - GV nhắc nhở HS:  + Ôn lại kiến thức đã học về danh từ.  + Đặt câu với một số danh từ riêng chỉ tên địa lí. | - HS lắng nghe, thực hiện.  - HS lắng nghe, chuẩn bị vào bài học mới.  - HS xác định yêu cầu BT1.  - HS hoạt động nhóm.  - HS báo cáo kết quả.  - HS lắng nghe, chữa bài.  - HS xác định yêu cầu BT2.  - HS thảo luận nhóm.  - HS báo cáo kết quả.  - HS lắng nghe, tiếp thu.  - HS trả lời: *Cần viết hoa chữ cái đầu của mỗi tiếng tạo thành tên riêng đó.*  - HS thực hiện.  - HS báo cáo kết quả.  - HS xác định danh từ chung, danh từ riêng.  - HS lắng nghe, chữa bài.  - HS lắng nghe, thực hiện.  - HS lắng nghe, tiếp thu.  - HS lắng nghe, thực hiện. |

***\* Điều chỉnh sau bài dạy:***

..................................................................................................................................................................................................................................................................